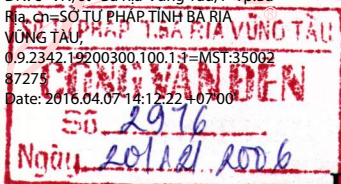


SỞ TƯ PHÁP
TỈNH BÀ RỊA
VŨNG TÀU

Digitally signed by SỞ TƯ PHÁP TỈNH
BÀ RỊA VŨNG TÀU
DN: c=VN, st=Bà Rịa-Vũng Tàu, l=Tp. Bà
Rịa, o=SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÀ RỊA
VŨNG TÀU
0.9.2342.19200300.100.1.3=MST:35002
87275
Date: 2016.04.07 14:12:22 +07'00'



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU
Số : 4572/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Vũng Tàu, ngày 15 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt "Quy hoạch mạng lưới tuyến xe buýt trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2006-2015 và định hướng phát triển đến năm 2020"

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 về quản lý đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 05/003/TT-BKH ngày 22 tháng 7 năm 2003 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư V/v hướng dẫn nội dung, trình tự lập, thẩm định, quản lý quy hoạch phát triển ngành và quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH theo vùng lãnh thổ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông Vận tải tại ~~tại~~ Tờ trình số 1304/TTr-GTVT ngày 23 tháng 11 năm 2006 V/v trình phê duyệt "Quy hoạch mạng lưới tuyến xe buýt trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2006-2015 và định hướng phát triển đến năm 2020";

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt Quy hoạch " Mạng lưới vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2006-2015 và định hướng phát triển đến năm 2020" (kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Tổ chức quản lý , triển khai thực hiện quy hoạch:

Sở Giao thông Vận tải có trách nhiệm: Công bố, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức quản lý, triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Quy hoạch "Mạng lưới tuyến xe buýt trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2006-2015 và định hướng phát triển đến năm 2020".

Điều 3. Chánh văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông Vận tải, Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên Môi trường,

Du lịch, Chủ tịch UBND các huyện, TX.Bà Rịa, TP.Vũng Tàu và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GTVT, Cục ĐBVN (để b/c);
- TTr.tỉnh ủy, TTr.HĐND (để b/c);
- Các thành viên UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp (để theo dõi);
- Trung tâm Công báo VP.UBND Tỉnh;
- Lưu : VT,TH.

QĐqhXB29.11.06



TRẦN NGỌC THỜI

**QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI TUYẾN XE BUÝT TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU GIAI ĐOẠN 2006 – 2015
VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4572/QĐ-UBND ngày 15
tháng 12/năm 2006 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

I- Mục tiêu quy hoạch: Quy hoạch Phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2006-2015 và định hướng phát triển đến 2020” nhằm thiết lập mạng lưới vận tải xe buýt hợp lý phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân, giảm tai nạn giao thông, chống ùn tắc giao thông, bảo đảm vệ sinh môi trường và văn minh các khu vực đô thị.

II- Quy hoạch mạng lưới xe buýt

1- Mạng lưới tuyến giai đoạn từ nay đến năm 2015

Quy hoạch mạng lưới tuyến xe buýt đến năm 2015 bao gồm 11 tuyến, trong đó giai đoạn 2006-2010 sẽ có 6 tuyến và 2011-2015 tiếp tục phát triển thêm 5 tuyến. Tuyến Vũng Tàu-Xuân Mộc hiện nay sẽ được điều chỉnh thành 2 tuyến riêng biệt là Bến xe Bà Rịa-Bến xe Vũng Tàu và Bến xe Bà Rịa - Bến xe Xuân Mộc. Trong đó lộ trình tuyến buýt nối kết TX. Bà Rịa với TP.Vũng Tàu với vai trò phục vụ đi lại của người dân kết hợp đưa đón lực lượng CBCC-VC, lộ trình hoạt động của tuyến buýt từ Bến xe Bà Rịa đến Bến xe Xuân Mộc sẽ vẫn được duy trì nhằm đáp ứng những nhu cầu đi lại hiện có, đồng thời tăng khả năng thu hút hành khách thông qua việc nâng cao tần suất hoạt động trên tuyến theo quy hoạch và nâng cao chất lượng phục vụ hành khách .

a) Giai đoạn 2006-2010 : Triển khai hoạt động 6 tuyến, ước tính vận chuyển khoảng 18,9 ngàn lượt hành khách/ngày. Năm đầu tiên, sẽ tổ chức 4 tuyến gồm hai tuyến nối kết thành phố Vũng Tàu và thị xã Bà Rịa nhằm kết hợp đưa đón lực lượng cán bộ công chức-viên chức đi làm hàng ngày khi trung tâm hành chính Tỉnh di dời về thị xã Bà Rịa và hai tuyến đi từ TX.Bà Rịa đến Xuân Mộc và Tân Thành. Tiếp theo sẽ mở thêm hai tuyến là Bà Rịa đi Long Hải-Phước Hải và Bà Rịa đi Ngãi Giao-Kim Long.

St t	Tuyến	Mã số tuyến	Cự ly (km)	Lộ trình
1	Bến xe Bà Rịa-Q Lộ 51A-Bến xe Vũng Tàu	T1	25,5	Bến xe Bà Rịa-Nguyễn Thanh Đăng-CMT8- Trung Tâm Hành chính Tỉnh-Nguyễn Tất Thành-Quốc lộ 51 A-Nguyễn An Ninh- Nguyễn Thái Học-Nguyễn Văn Trỗi-Lý Thường Kiệt-Ba Cu-Lê Hồng Phong-Nam Kỳ Khởi Nghĩa-Bến xe Vũng Tàu
2	Bến xe Bà Rịa- QLộ 51B-Bến xe Vũng Tàu	T2	22,6	Bến xe Bà Rịa-Nguyễn Thanh Đăng-CMT8- Trung Tâm Hành chính Tỉnh-Nguyễn Tất Thành-Quốc lộ 51 A-30/4-Bình Giã-Quốc Lộ 51 B-Lê Hồng Phong-Nam Kỳ Khởi Nghĩa-Bến xe Vũng Tàu
3	Bến xe Bà Rịa- QL51-Bến xe Tân Thành	T3	22,5	Bến xe Bà Rịa-Khu Thương mại-Nguyễn Thanh Đăng-Cách Mạng Tháng 8-Quốc lộ 51-Khu công nghiệp Mỹ Xuân-Bến xe Tân Thành.
4	Bến xe Bà Rịa-Đất Đỏ-Bến xe Xuyên Mộc	T4	27,4	Bến xe Bà Rịa-Khu Thương Mại-Nguyễn Thanh Đăng-CMT 8-Quốc lộ 55-Bến xe Xuyên Mộc
5	Bến xe Bà Rịa-ĐT 44 A-Long Hải- Phước Hải	T5	18,0	Bến Bà Rịa - Khu Thương mại-Bạch Đằng- Nguyễn Thanh Đăng-CMT8-Tỉnh lộ 44-TT Long Hải-TT Phước Hải
6	Bến xe Bà Rịa- Ngãi Giao-Kim Long	T6	26,7	Bến xe Bà Rịa-Khu thương mại-Nguyễn Thanh Đăng-CMT8-Quốc lộ 56-Ngãi Giao- Kim Long

b) Giai đoạn 2011-2015 : Sau quá trình triển khai thực hiện các tuyến giai đoạn 1, việc đánh giá hiệu quả các tuyến đang hoạt động sẽ cho phép điều chỉnh các chỉ tiêu khai thác và tổ chức tuyến phù hợp để nâng cao năng lực phục vụ của toàn mạng. Đồng thời sẽ tiếp tục triển khai 5 tuyến mới theo quy hoạch để phục vụ nhu cầu đi lại giữa các khu đô thị trên địa bàn Tỉnh. Ước tính đến năm 2015 sẽ có 11 tuyến phục vụ vận chuyển 42,3 ngàn lượt HK/ngày.

Stt	Tuyến	Mã số tuyến	Cự ly (km)	Lộ trình
1	Bến xe Vũng Tàu-Long Hải-Phước Hải	T7	26,2	Bến xe Vũng Tàu-Nam Kỳ Khởi Nghĩa-Lê Hồng Phong-Nguyễn An Ninh-3/2-Cầu Cửa Lấp-đường ven Biển-ĐT44A-Dinh Cô-chợ Phước Hải
2	Bến xe Bà Rịa - Ngã Tư Đất Đỏ - Phước Hải	T8	24,2	Bến xe Bà Rịa-Khu thương mại-Nguyễn Thanh Đăng-Cách mạng tháng 8-Quốc Lộ 55-ĐT 52-ĐT 44A-Chợ Phước Hải
3	Bến xe Ngã Giao-Bến xe Tân Thành	T9	26,6	Bến xe Ngã Giao-ĐT Mỹ Xuân Hòa Bình-QL51-Bến xe Tân Thành
4	Bến xe Bà Rịa-Châu Pha-TT. Hắc Dịch	T10	20,4	Bến xe Bà Rịa-Nguyễn thanh Đăng-Đường CMT8-Đường 26/4-Đường Châu pha - Hắc Dịch - Trường học Tóc tiên, Hắc Dịch - ĐT Châu Pha Hắc Dịch-TT Hắc Dịch
5	Bến xe Vũng Tàu-Gò Găng-Long Sơn	T11	26,7	Bến xe Vũng Tàu-Lê Hồng Phong-QL51B-Nguyễn An Ninh-30/4-QL 51-Gò Găng-Long Sơn.

c) Các tuyến đưa rước học sinh, công nhân:

Tuỳ theo lưu lượng học sinh, công nhân có nhu cầu đi lại bằng xe buýt trên từng địa bàn; Sơ đồ, vị trí các trường học, nhà máy, doanh nghiệp; Tình trạng đường sá; Quy hoạch các tuyến ô tô buýt mà tổ chức xây dựng, triển khai thực hiện các tuyến ô tô buýt nhằm đưa rước học sinh, công nhân thông qua các hợp đồng ký kết giữa các đơn vị kinh doanh vận tải với các trường, các doanh nghiệp có nhu cầu.

2- Định hướng phát triển đến 2020

- Cùng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ các tuyến buýt đã hoạt động, tăng tần suất và điều chỉnh các tuyến theo sự phát triển đô thị nhằm tăng khả năng thu hút hành khách; Hoàn thiện công tác tổ chức phục vụ vận chuyển trên các tuyến.

- Nghiên cứu tổ chức các tuyến buýt khu vực nội đô TP.Vũng Tàu, TX. Bà Rịa và các huyện thị có nhu cầu.

- Mở thêm các tuyến phục vụ du lịch và nối kết các thị tứ ngoại vi TX.Bà Rịa khi có nhu cầu trên cơ sở kết nối giữa các tuyến, các phương thức vận chuyển một cách phù hợp và linh động:

+ Phục vụ du lịch ven biển: Tuyến BX Vũng Tàu-Long Hải-Phước Hải sẽ được điều chỉnh kéo dài lộ trình bắt đầu từ Bến tàu khách cánh ngầm đi dọc theo đường Hạ Long, Thuyền Vân, 3 tháng 2, theo đường tỉnh Ven biển đến khu du lịch nước nóng Bình Châu và ngược lại;

+ Tuyến nối kết TX Bà Rịa với thị trấn Long Sơn với lộ trình từ Bến xe khách TX Bà Rịa theo QL 51 hướng về tỉnh Đồng Nai đến Láng Cát huyện Tân Thành đi vào thị trấn Long Sơn và ngược lại;

+ Tuyến nối kết thị trấn Phước Bửu và thị trấn Ngãi Giao với lộ trình từ Bến xe Xuyên Mộc theo ĐT 328 và ĐT Mỹ Xuân-Hòa Bình đến Bến xe Ngãi Giao và ngược lại.

III- Nhu cầu phương tiện và cơ sở hạ tầng phục vụ vận chuyển khách bằng xe buýt theo Quy hoạch:

1- Tính toán nhu cầu phương tiện

Từ kết quả dự báo nhu cầu hành khách, các chỉ tiêu khai thác dự kiến trên các tuyến, số lượng phương tiện cần thiết cho từng giai đoạn theo 2 phương án như sau :

Loại xe	Đơn vị	Phương án A		Phương án B	
		2010	2015	2010	2015
Xe 40 chỗ	chiếc	7	33	7	33
Xe 60 chỗ	chiếc	22	50	43	79
Xe 80 chỗ	chiếc	16	22		
Tổng cộng	chiếc	45	105	50	112

2- Quy hoạch cơ sở hạ tầng phục vụ xe buýt

- **Bến đầu cuối** : Bến xe khách Bà Rịa là bến xe trung tâm của mạng lưới xe buýt; Bến xe khách thành phố Vũng Tàu; Bến xe khách thị trấn Long Hải; Bến xe khách Ngãi Giao; Bến xe khách Tân Thành; Bến xe khách Xuyên Mộc. Ngoài ra sẽ bố trí các bến cuối của tuyến tại các khu vực như sau: Khu vực Dinh Cô (bãi đỗ xe du lịch dự kiến); Chợ Phước Hải; Nhà Lớn-Long Sơn; Kim Long; Hắc Dịch.

- **Trạm dừng nhà chờ** : Việc ưu tiên trong phân bố các nhà chờ nên thực hiện ở các tuyến xe buýt có nhu cầu cao. Tổng số 11 tuyến xe buýt với tổng chiều dài khoảng 267 km, với 600 điểm dừng đón trả khách (trong số này ước tính bố trí có 30% là nhà chờ, tương ứng khoảng 167 nhà chờ) ở cả chiều đi và về của tuyến.

- **Bãi đỗ xe** : Đến năm 2015, quỹ đất cần thiết cho cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ xe buýt là **10.481 m²** (phương án A) và **10.382 m²** (phương án B).

IV- Nhu cầu vốn để thực hiện Quy hoạch:

1- Vốn đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

a- Nhu cầu vốn đầu tư phương tiện

- **Phương án A**: 70,73 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Giai đoạn 2006-2010 là 30,43 tỷ đồng.

+ Giai đoạn 2011-2015 là 40,30 tỷ đồng.

- Phương án B: 72,24 tỷ đồng.

Trong đó:

- + Giai đoạn 2006-2010 là 31,46 tỷ đồng
- + Giai đoạn 2011-2015 là 40,78 tỷ đồng.

b- Nhu cầu vốn đầu tư trạm dừng nhà chờ

- Giai đoạn 2006-2010 : 2,578 tỷ đồng
- Giai đoạn 2011-2015 : 1,729 tỷ đồng
- Cả hai giai đoạn : 4,308 tỷ đồng

c- Nguồn vốn đầu tư:

Vốn ngân sách và vốn từ các thành phần kinh tế khác:

- Vốn ngân sách được đầu tư: Bến đầu, bến cuối, các trạm dừng, nhà chờ và các cơ sở hạ tầng khác.
- Vốn từ các thành phần kinh tế khác đầu tư: Bến đầu, bến cuối, các trạm dừng, nhà chờ, phương tiện vận tải, thiết bị văn phòng...

2- Giá vé và trợ giá

a- Giá vé:

- Giao Sở Giao thông Vận tải phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan nghiên cứu đề xuất với UBND Tỉnh: Các loại vé, giá vé cho phù hợp với từng đối tượng, từng tuyến, từng giai đoạn, trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của các doanh nghiệp khai thác xe buýt cũng như tạo môi trường thuận lợi cho vận chuyển khách bằng xe buýt phát triển.

b- Trợ giá:

Giao Sở Giao thông Vận tải phối hợp với Sở Tài chính:

- Thống nhất phương pháp trợ giá chung cho toàn bộ các tuyến ở từng giai đoạn, chỉ thay đổi mức trợ giá ở mỗi tuyến khác nhau.
- Trợ giá cho các đối tượng: Các đối tượng chính sách, người khuyết tật, học sinh sinh viên, cán bộ công chức nhà nước...
- Bù lỗ cho các tuyến có lưu lượng hành khách không cao nhằm duy trì ổn định tuyến để phục vụ tốt cho nhu cầu đi lại của khách. Việc bù lỗ sẽ có thời hạn nhất định, mức bù lỗ thông qua việc kiểm tra, đối chiếu với chứng từ sổ sách kế toán để quyết toán theo từng kỳ.

V- Tổ chức quản lý quy hoạch:

- Sở Giao thông Vận tải thay mặt UBND Tỉnh tổ chức quản lý Quy hoạch mạng lưới tuyến xe buýt trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2006-2015 và định hướng phát triển đến năm 2020.
- Trong trường hợp có điều chỉnh quy hoạch, Sở Giao thông Vận tải xem xét điều chỉnh đối với từng tuyến, từng nội dung cụ thể trình UBND Tỉnh xem xét phê duyệt điều chỉnh.

- Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên Môi trường, UBND các Huyện, TX.Bà Rịa và TP.Vũng Tàu tổ chức quản lý quỹ đất theo quy định của pháp luật nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển theo quy hoạch đã được duyệt.

VI- Triển khai thực hiện quy hoạch:

- Sở Giao thông Vận tải tổ chức công bố Quy hoạch. Căn cứ nội dung Quy hoạch đã được duyệt, hướng dẫn các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đầu tư, triển khai thực hiện việc vận chuyển khách công cộng bằng ô tô buýt trên địa bàn Tỉnh.

- Sở Giao thông Vận tải xây dựng quy chế hoạt động, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng các cơ chế chính sách nhằm ưu tiên phát triển vận chuyển khách công cộng trên địa bàn Tỉnh, trình UBND Tỉnh phê duyệt và ban hành.

- Sở Giao thông Vận tải phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên Môi Trường, Sở xây dựng, UBND các huyện, TX.Bà Rịa, TP.Vũng Tàu và các cơ quan, đơn vị có liên quan, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung Quy hoạch đã được duyệt.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN



TRẦN NGỌC THỜI